

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 467/2023/TLST-VHNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2023 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Người yêu cầu: Ông **Huỳnh Văn T**, sinh năm: 1986;
Địa chỉ: B tổ A, ấp B, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu: Bà **Thái Thị Ngọc B**, sinh năm: 1992,
Địa chỉ: Ấp T, xã T, thành phố Đ, tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Trong quá trình Tòa án tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ, ông Huỳnh Văn T và bà Thái Thị Ngọc B thực sự tự nguyện ly hôn với nhau, không đồng ý đoàn tụ;

[2]. Ông Huỳnh Văn T và bà Thái Thị Ngọc B xác nhận ông bà không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết; đồng thời ông Huỳnh Văn T và bà Thái Thị Ngọc B đã thỏa thuận được với nhau về việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con.

[3]. Sự thỏa thuận của ông Huỳnh Văn T và bà Thái Thị Ngọc B bảo đảm quyền lợi chính đáng của bà B và con chung.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về quan hệ vợ chồng: Ông Huỳnh Văn T và bà Thái Thị Ngọc B thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 211, Quyển số 02/2013, do UBND xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 12/11/2013 không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Ông Huỳnh Văn T và bà Thái Thị Ngọc B cùng xác nhận có 1(một) người con chung tên là Huỳnh Ngọc V, giới tính nữ, sinh ngày 12/10/2009. Ông Huỳnh Văn T và bà Thái Thị Ngọc B cùng thống nhất giao 01 (một) người con chung tên là Huỳnh Ngọc V cho ông T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Bà Thái Thị Ngọc B cấp dưỡng nuôi con chung 1.500.000 đồng/tháng cho đến khi trẻ V thành niên.

Ông Huỳnh Văn T và bà Thái Thị Ngọc B thực hiện việc giao và nhận tiền cấp dưỡng nuôi con vào ngày 05 hàng tháng tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền, thời gian bắt đầu thực hiện từ ngày 05 tháng 8 năm 2023 cho đến khi trẻ Huỳnh Ngọc V thành niên.

Trường hợp bà Thái Thị Bích N không thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con theo thỏa thuận thì ông Huỳnh Văn T có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành việc bà B có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Kể từ khi ông T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Bích chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, thì bà B phải trả lãi đối với số tiền chậm cấp dưỡng nuôi con tương ứng với thời gian chậm cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Bà Thái Thị Ngọc B có quyền tới lui thăm nom chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích con chung khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con sau này.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Tài sản chung: Ông Huỳnh Văn T và bà Thái Thị Ngọc B xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Ông Huỳnh Văn T và bà Thái Thị Ngọc B xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Bà Thái Thị Ngọc B và ông Huỳnh Văn T chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà bà B và ông T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2023/0019878 ngày 27/06/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh. Ông T và bà B đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- TAND Tp.HCM; (1)
- VKSND H.BC; (2)
- Chi cục THADS H.BC; (1)
- UBND xã Vĩnh Lộc A, huyện
Bình Chánh, Tp.HCM; (1)
- Các đương sự; (2)
- Lưu: VP, hồ sơ. (3)

Trương Văn Dựa

2AAKKBK* $\delta\beta\gamma\chi\alpha\phi$ +